

Bản án số: 64/2025/HS-PT

Ngày: 04 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Giàu**.

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**

Ông **Nguyễn Lê Huy**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thu Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**
Ông **Hồ Minh Hiếu**, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo **Trần Thanh T**, do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại **Nguyễn Thị Kiều D** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2024/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Thanh T, sinh ngày 04/4/2004, tại thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân số: 079204022927; Nơi cư trú: Ấp , xã T P, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Trần Thanh B**, sinh năm 1975 và bà **Lê Thị L**, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số 97/2024/QĐ-HS ngày 01/10/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** **Nguyễn Thị Kiều D**, sinh năm 1984 (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: **Trần Duy L**, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp , xã T T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 12/04/2024, tại tuyến đường tỉnh lộ 873B, đoạn thuộc ấp 7, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xảy ra vụ va chạm giao thông giữa xe ô tô tải biển số 62C-050.13 do bị cáo Trần Thanh T điều khiển theo hướng từ ấp 01 xã Tân Tây về ấp 6 xã Tân Tây và xe mô tô 02 bánh biển số 53V6-8091 do chị Nguyễn Thị Kiều D (sinh năm 1984; địa chỉ: ấp , xã T T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) điều khiển cùng chiều. Hậu quả, chị D tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường cùng ngày thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra sự việc trên tuyến đường tỉnh lộ 873B, đoạn đường thuộc ấp 7, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang chạy theo hướng Bắc Nam, hướng Bắc dẫn về ấp 6, xã Tân Tây; hướng Nam dẫn về ấp 1, xã Tân Tây. Đoạn đường có chiều rộng 07 m, được trải nhựa phẳng và khô ráo, được chia đều thành 02 phần bởi vạch kẻ đứt màu vàng. Hai bên đường là khu vực nhà dân.

* Theo biên bản khám nghiệm hiện trường của xe ô tô biển số 62C-050.13 ngày 15/04/2024, thể hiện:

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Bể kính mica đèn chiếu sáng trước bên phải.
- Thụng tróc sơn hốc trên chóa đèn chiếu sáng bên phải, kích thước (16x08) cm và vết tróc sơn kích thước (13x09) cm.
- Bể kính mica đèn chiếu sáng trước bên trái.
- Gãy cản trước cabin bên trái, kích thước (80x07) cm.
- Trầy xước tróc sơn góc dưới cabin bên trái, kích thước (20x18) cm.
- Trên vỏ trước mặt ngoài bánh xe bên trái có vết trượt tróc, kích thước (37x11) cm.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện.

- Hệ thống điều khiển bình thường.
- Hệ thống phanh bình thường.
- Hệ thống xăm lốp bình thường.
- Hệ thống đèn còi bình thường.

* Theo biên bản khám nghiệm trường của xe mô tô biển số 53V6-8091 ngày 15/04/2024, thể hiện:

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Bể vỡ toàn bộ đèn chiếu sáng trước, đèn báo rẽ phải trước và mặt nạ đèn chiếu sáng.

- Cong sụn tay cầm bên phải.
- Mắt mặt nạ ốp bụng trước.
- Gãy cổ ống xả và xong sụn ống xả.
- Sụn trước mũi cần gác chân sau, bên phải về trước.
- Bể vỡ toàn bộ đèn báo rẽ trái, phải phía sau.
- Cong thụng biên kiểm soát 53V6-8091.
- Gãy mũi đuôi chắn bùn phía sau.
- Trầy xước cản bảo vệ phía sau bên phải kích thước (6,5x02) cm.
- Cong lệnh cần gác chân giữa trái về sau.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện.

- Phanh tay không hiệu lực.
- Phanh chân có hiệu lực.
- Mất gương chiếu hậu bên phải.
- Xăm, lớp bình thường

3. Nhận xét tình trạng phương tiện: Xe hư hỏng nhẹ.

* Theo kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 12/04/2024 tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông đối với bị cáo Trần Thanh T, kết quả: 00 g/l.

* Theo kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 12/04/2024 tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông trong máu tử thi Nguyễn Thị Kiều D, kết quả: 6.0mmol/L (27.648mg/gL)

* Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 122-2024/KLGĐTT-TTPY ngày 12/04/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang xác định: Nguyên nhân tử vong đối với nạn nhân Nguyễn Thị Kiều D do đa chấn thương; mất máu cấp do đứt động mạch gan sườn; dập rách phổi; thủng tiểu nhĩ phải; vỡ gan phức tạp; đứt lìa phế quản chính bên trái; tụ máu ngoài bao thận do tai nạn giao thông.

Ngày 05/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang giám định 02 (hai) tệp video tên “5558952255246 VIDEO vụ TNGT 1.mp4” dung lượng 1,2MB, thời lượng 12 giây và video tên “5558952188310 VIDEO vụ TNGT 2.mp4” dung lượng 3,14MB thời lượng 50 giây được thu giữ và lưu trong đĩa DVD được đựng trong 01 (một) phong bì thư dán kín có các chữ ký ghi tên Trần Thanh Hùng – Điều tra viên, Trần Xuân Thịnh có chứng kiến và hình dấu tròn màu đỏ ghi CÔNG AN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG – CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA.

Ngày 05/7/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông trung cầu Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (C09B) giám định tình trạng kỹ thuật xe ô tô biển số 62C-050.13;

Theo bản kết luận giám định số 4765 /KL-KTHS ngày 12/8/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xe ô tô biển số 62C-050.13 gửi giám định có hệ thống phanh, hệ thống lái và động cơ hoạt động bình thường, đảm bảo dừng hoặc giảm tốc độ theo ý muốn người điều khiển.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2024/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Cùng ngày 29 tháng 11 năm 2024, bị cáo Trần Thanh T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo; người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Kiều D là anh Trần Duy L có đơn kháng cáo với nội dung: Xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, có lỗi vô ý, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp, trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Bị cáo Trần Thanh T điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông không làm chủ về tốc độ, thiếu chú ý quan sát, cho xe vượt trái xảy ra va chạm, gây hậu quả làm chết 01 người là chị Nguyễn Thị Kiều D, truy tố và xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[2]- Sau khi xét xử sơ thẩm xử phạt 01 năm tù, bị cáo có kháng cáo và bị hại có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo: Cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất hành vi của bị cáo trong vụ án, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn và đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do. Gia đình bị hại có kháng cáo xin áp dụng hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân không có tiền án tiền sự, được chính quyền địa phương xác nhận có nơi cư trú rõ ràng và chấp hành pháp luật tại địa phương, gia đình có công với cách mạng, đảm bảo điều kiện để áp dụng theo Điều 65 Bộ luật hình sự và các Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65, áp dụng hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3]- Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xem xét, do đảm bảo điều kiện nên cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4]- Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2024/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày 04/4/2025.

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Bị cáo Trần Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Gò Công Đông;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Ngọc Giàu